

Số: ~~2178~~/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày ~~16~~ tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá bazan dạng tảng lẫn làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sung, xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa
(Trữ lượng tính đến ngày 23 tháng 4 năm 2017)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Giấy phép số 94/GP-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh cho phép Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Hưng Hào được thăm dò khoáng sản đá bazan dạng tảng lẫn làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sung, xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Hưng Hào tại Đơn đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản ngày 20/4/2017;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 11/5/2017 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 691/TTr-STNMT ngày 19/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua báo cáo và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá bazan dạng tảng lẫn làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá bazan dạng tảng lẫn làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sung, xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc”, với các nội dung chính sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò, phê duyệt trữ lượng là 2,5 ha, có tọa độ xác định tại Phụ lục số 01 và Bình đồ phân khối trữ lượng kèm theo Quyết định này.

2. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá bazan dạng tảng lẫn làm vật liệu xây dựng thông thường đã tính trong báo cáo;

Trữ lượng cấp 121: 130.051 m³; trong đó:

+ Trữ lượng đá bazan dạng tảng lẫn làm VLXD thông thường: 109.243 m³;

+ Trữ lượng đá khối tận thu sản xuất đá ốp lát: 20.808 m³.

3. Các khoáng sản đi kèm: Không.

4. Trữ lượng huy động vào thiết kế:

Cấp 121: 118.677 m³; trong đó:

+ Trữ lượng đá bazan dạng tảng lẫn làm VLXD thông thường: 99.689 m³;

+ Trữ lượng đá khối tận thu sản xuất đá ốp lát: 18.988 m³.

5. Cao độ tính trữ lượng: Thấp nhất +203,6 m; Cao nhất +317,7 m.

6. Mức sâu và các khối trữ lượng phê duyệt như Phụ lục số 02 kèm theo.

Trữ lượng và tài nguyên khoáng sản đá bazan dạng tảng lẫn của từng khối, cấp được thống kê chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

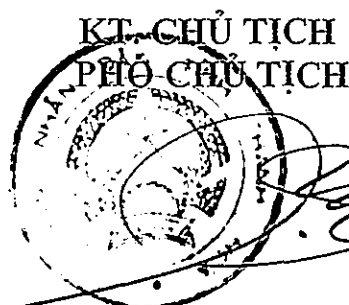
Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng một cửa (Bộ TN&MT);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cty CP Đầu tư và Phát triển Hưng Hào;
- TT Thông tin lưu trữ địa chất;
- Lưu: VT, CN.



Nguyễn Đức Quyền

TỌA ĐỘ KHU VỰC THAM ĐÒ, PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG KHOÁNG
SẢN ĐÁ BAZAN ĐĂNG TĂNG LẦN LÀM VLXD THÔNG THƯỜNG TẠI
XÃ CAO NGỌC, HUYỆN NGỌC LẠC, TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số: ~~2178~~ 2178/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
Diện tích: 2,5 ha		
1	2218 849.00	537 414.99
2	2218 753.49	537 444.75
3	2218 933.80	537 666.65
4	2219 003.88	537 598.20

THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN ĐÁ BAZAN DẠNG TẢNG LẤN
LÀM VLXD THÔNG THƯỜNG TẠI XÃ CAO NGỌC, HUYỆN NGỌC LẶC

(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số: 2178/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

STT	Khối trữ lượng	Mức sâu thấp nhất khối trữ lượng (m)	Mức sâu cao nhất khối trữ lượng (m)	Trữ lượng (m ³)	Ghi chú
1	I-121	+230,6	+317,7	130.051	
Tổng 121				130.051	